

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2017/HSST

Ngày: 31-7-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Công Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Hoàng Thị Bằng
2. Ông Hoàng Văn Thúc

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lương Ích Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2017/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Vũ Duy B - Sinh ngày 17 tháng 4 năm 1987

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm P, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Thợ làm gạch; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Vũ Duy G và bà Trần Thị Tr; Có vợ Đinh Thị Nh và có 01 con; Anh chị em ruột: Có 3 anh em, bị cáo là con cả; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện nay đang được tại ngoại; có mặt.

2. Lê Văn H - Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1966

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm L, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Thợ xây; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Lê Quang Tr và bà Phạm Thị D (Đã chết); Có vợ Triệu Thị K và có 02 con; Anh chị em ruột: Có 6 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện nay đang được tại ngoại; có mặt.

3. Vũ Gia D - Sinh ngày 29 tháng 8 năm 1979

Nơi ĐKKHKT: xã C, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện nay: xóm N, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Vũ Gia D1 và bà Vũ Thị S; Có vợ Nguyễn Thị L và có 03 con; Anh chị em ruột: Có 6 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện nay đang được tại ngoại; có mặt.

4. Lương Xuân Tr - Sinh ngày 29 tháng 10 năm 1981

Nơi ĐKHKTT: xã M, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện nay: xóm H, xã HĐ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Lương Khắc Tr (Đã chết) và bà Vũ Thị C; Có vợ Bùi Thị Th và có 01 con; Anh chị em ruột: Có 4 anh em, bị cáo là con cả; Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện nay đang được tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân huyện H, tỉnh Cao Bằng truy tố về hành vi như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/02/2017 các bị cáo Vũ Duy B, Vũ Gia D và Lương Xuân Tr cùng đi đến nhà ông Lưu Ngọc Ph có địa chỉ tại tổ 1, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng để lấy xe máy của Tr gửi tại nhà ông Ph. Khi đến nơi, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc tại đây với hình thức đánh phỏm, tỉ lệ cá cược 10: 20: 30: ù 50 (Từ mười nghìn đồng đến năm mươi nghìn đồng). Sau đó bị cáo Lê Văn H có đến xem và cùng tham gia đánh bạc.

Đến 18 giờ cùng ngày, cơ quan Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang nhóm đối tượng đang đánh bạc với hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, trong đó gồm có Vũ Duy B, Lương Xuân Tr, Vũ Gia D và Lê Văn H.

Vật chứng của vụ án thu giữ được tại hiện trường, bao gồm:

- 11.343.000đ (Mười một triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng);
- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài;
- 06 chiếc điện thoại di động các loại đã qua sử dụng;
- 03 xe mô tô các loại đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số: **21/CTr-VKSHA**, ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo: Vũ Duy B, Lương Xuân Tr, Vũ Gia D và Lê Văn H về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 30 của Bộ luật hình sự; Xử phạt mỗi bị cáo từ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến 10.000.000đ (Mười triệu đồng) về tội Đánh bạc;

Đồng thời đề nghị về việc xử lý vật chứng: áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.613.000đ; Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài; hoàn trả cho bị cáo Lương Xuân Tr số tiền 5.730.000đ;

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng đều hợp pháp.

Về hành vi của các bị cáo đã thực hiện, tại phiên toà các bị cáo đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, qua đó đã chứng minh được ngày 17/02/2017 các bị cáo Vũ Duy B, Lương Xuân Tr, Vũ Gia D và Lê Văn H bị bắt quả tang khi đang đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền tại nhà ông Ph có địa chỉ tại tổ 1, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác, các bị cáo chơi bài được thua với hình thức chơi phỏm được thua bằng tiền, do vậy hành vi của các bị cáo là hành vi đánh bạc trái phép; các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, với động cơ nhằm tư lợi và mục đích là tước đoạt tiền của nhau.

Với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và số tiền các bị cáo đưa vào tham gia đánh bạc là 5.613.000đ đã có đầy đủ căn cứ kết luận các bị cáo: Vũ Duy B, Lương Xuân Tr, Vũ Gia D và Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố các bị cáo: Vũ Duy B, Lương Xuân Tr, Vũ Gia D và Lê Văn H về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, thấy rằng:

Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các bị cáo phạm tội với mức độ ít nghiêm trọng, tính chất giản đơn, bột phát; các bị cáo đều là những người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, do vậy xét thấy áp dụng loại hình phạt tiền với mức thấp của khung hình phạt đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Về việc xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 11.343.000đ (Mười một triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng) là thu giữ được trực tiếp trên chiếu bạc và trong người các con bạc; trong đó số tiền 5.613.000đ là số tiền các bị cáo dùng và sẽ được vào việc đánh bạc do vậy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước; đối với số tiền còn lại 5.730.000đ thu trên người bị cáo Lương Xuân Tr, xét thấy số tiền này bị cáo chứng minh được không dung vào việc đánh bạc nên được hoàn trả cho bị cáo.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài, xét thấy đây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc, do vậy cần tịch thu, tiêu huỷ.

- Đối với 06 chiếc điện thoại di động và 03 xe mô tô các loại đã qua sử dụng; xét thấy những chiếc điện thoại và xe mô tô này không có liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã hoàn trả lại cho các bị cáo trong giai đoạn điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề ra xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Các bị cáo: Vũ Duy B, Lương Xuân Tr, Vũ Gia D và Lê Văn H phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Duy B, Lương Xuân Tr, Vũ Gia D và Lê Văn H.

Xử phạt các bị cáo Vũ Duy B, Lương Xuân Tr, Vũ Gia D và Lê Văn H mỗi bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về việc xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.613.000đ (Năm triệu sáu trăm mười ba nghìn đồng);

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài;

- Hoàn trả cho bị cáo Lương Xuân Tr số tiền 5.730.000đ (Năm triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2017.

3. Về án phí:

Các bị cáo Vũ Duy B, Lương Xuân Tr, Vũ Gia D và Lê Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Công an huyện H;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS H;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Công Hưng

